TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN SƠN TRÀ – TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 157/2023/QĐST-HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 27 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ – TP ĐÀ NẴNG

Căn cứ vào Điều 212, 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và 58 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 147/2023/TLST-HNGĐ ngày 14/7/2023, về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

* *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông **Lê Thanh Phương**, sinh năm: 1986

Nơi cư trú: K25/38 đường Nguyễn Văn Thông, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng

2. Bà **Bùi Thị Châu**, sinh năm: 1987

Nơi cư trú: K25/38 đường Nguyễn Văn Thông, phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Thanh Phương và bà Bùi Thị Châu tự nguyện đăng ký kết hôn năm 2018 tại UBND phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng. Sau khi kết hôn, hai vợ chồng chung sống với nhau tại quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên cải vã, bất đồng quan điểm sống. Nay ông Phương, bà Châu xác định không còn tình cảm nên thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho ông Phương, bà Châu.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa ông Phương, bà Châu đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên cần áp

dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của ông Phương, bà Châu.

[2] Về con chung: Ông Lê Thanh Phương và bà Bùi Thị Châu xác định có 01 con chung Lê Bùi Thiên Ân, sinh ngày 04/11/2018. Thuận tình ly hôn, ông Phương và bà Châu thỏa thuận: Bà Bùi Thị Châu trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Ông Lê Thanh Phương có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 8.000.000đ, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Xét, việc thỏa thuận người trực tiếp nuôi con chung sau ly hôn giữa ông Lê Thanh Phương và bà Bùi Thị Châu là hoàn toàn tự nguyện phù hợp với pháp luật nên cần áp dụng Điều 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận thỏa thuận nuôi con của ông Phương và bà Châu.

[3] Về tài sản chung: Ông Lê Thanh Phương và bà Bùi Thị Châu tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Ông Lê Thanh Phương và bà Bùi Thị Châu xác nhận không có.

[5] Về lệ phí HNGĐ sơ thẩm: Ông Lê Thanh Phương và bà Bùi Thị Châu mỗi người chịu 150.000đ.

Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản thuận tình ly hôn lập ngày 19 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Lê Thanh Phương và bà Bùi Thị Châu thống nhất thuận tình ly hôn *(Giấy chứng nhận kết hôn số 64/2018, do Ủy ban nhân dân phường An Hải Tây, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng cấp cho ông Phương và bà Châu ngày 06/7/2018 không còn giá trị pháp lý).*

- Về con chung: Giao con chung Lê Bùi Thiên Ân, sinh ngày 04/11/2018 cho bà Bùi Thị Châu trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Lê Thanh Phương có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 8.000.000đ, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8/2023 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Sau khi ly hôn, quyền và nghĩa vụ của các đương sự đối với con chung

được thực hiện theo quy định của pháp luật.

Đến thời hạn thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

- Về tài sản chung: Không đề cập đến.

- Về nợ chung: Không có.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Về lệ phí HNGĐ sơ thẩm 300.000đ ông Lê Thanh Phương và bà Bùi Thị Châu mỗi người chịu 150.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ ông Phương, bà Châu đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng theo biên lai số 0003910 ngày 14/7/2023. Ông Phương và bà Châu đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND quận Sơn Trà;
- UBND phường An Hải Tây, Quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Bạt Hào